

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát địa hình, lập Nhiệm vụ
Quy hoạch và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000
Khu đô thị công nghiệp Nhơn Hội (Phân khu số 4), Khu kinh tế Nhơn Hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 15/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 514/QĐ-TTg ngày 08/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định đến năm 2040;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Văn bản số 92/TTr-BQL ngày 09/7/2019 và đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1662/STC-TCHCSN ngày 08/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí khảo sát địa hình, lập Nhiệm vụ quy hoạch và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Khảo sát địa hình, lập Nhiệm vụ quy hoạch và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000, Khu đô thị công nghiệp Nhơn Hội (Phân khu số 4), Khu kinh tế Nhơn Hội.

2. Phạm vi và quy mô diện tích:

a) Phạm vi: Là Phân khu số 4, Khu kinh tế Nhơn Hội, khu vực có giới cận như sau:

- + Phía Bắc giáp Phân khu số 3;
- + Phía Nam giáp Phân khu số 5;
- + Phía Đông giáp Biển Đông và đồi núi Phương Mai;
- + Phía Tây giáp đầm Thị nại.



b) Quy mô diện tích: Tổng diện tích khảo sát khoảng 822 ha và diện tích lập quy hoạch khoảng 1065 ha.

3. Mục tiêu quy hoạch:

- Cụ thể hóa đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Phục vụ công tác thu hút đầu tư và lập các đồ án quy hoạch chi tiết.

4. Tổng dự toán: 4.720.281.000 đồng (Bốn tỷ, bảy trăm hai mươi triệu, hai trăm tám mươi một nghìn đồng), trong đó:

a) Công tác khảo sát	:	451.345.000 đồng
- Chi phí khảo sát địa hình tỷ lệ 1/2000	:	421.534.000 đồng
- Chi phí giám sát khảo sát địa hình	:	17.165.000 đồng
- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	:	12.646.000 đồng
b) Chi phí quy hoạch	:	4.268.936.000 đồng
- Chi phí trực tiếp	:	3.759.196.000 đồng
+ Chi phí lập Nhiệm vụ quy hoạch	:	186.121.000 đồng
+ Chi phí lập đồ án quy hoạch	:	3.573.075.000 đồng
- Chi phí thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch	:	33.840.000 đồng
- Chi phí xin ý kiến cộng đồng	:	64.965.000 đồng
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	:	157.020.000 đồng
- Chi phí quản lý lập đồ án quy hoạch	:	146.723.000 đồng
- Chi phí công bố quy hoạch	:	107.192.000 đồng

5. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước

6. Tiến độ thực hiện: Quý III-IV năm 2019

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện và thanh, quyết toán tài chính theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

22/10/19
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Phi Long;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6. *10/10*



Nguyễn Phi Long